TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẨM KHÊ** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do - Hạnh Phúc**
Bản án số: 43/2019/HNGĐ-ST Ngày 12-12-2019 V/v: Tranh chấp Hôn nhân và gia đình	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM KHÊ -TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Vũ Văn Thắng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Phan Thị Ánh Duyên

2. Ông Nguyễn Văn Trò

- Thư ký phiên toà: Bà Đỗ Thị Thảo - Thư ký Toà án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Hiển- Kiểm sát viên

Ngày 12 tháng 12 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Cẩm Khê- tỉnh Phú Thọ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 188/2019/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 7 năm 2019 về việc: "Tranh chấp Hôn nhân và gia đình", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2019/QĐXX-ST ngày 14 tháng 10 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị H- sinh năm 1990; nơi cư trú: Khu 05, xã Đ, huyện C, tỉnh Phú Thọ. Có mặt.

2***. Bị đơn***: Anh Phùng Quang H- sinh năm 1990; nơi cư trú: Khu 05, xã Đ, huyện C, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt lần thứ 02 tại phiên tòa, không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 07/6/2019 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là chị Hoàng Thị H trình bày: Chị và anh Phùng Quang H tự nguyện kết hôn với nhau ngày 04/01/2011, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, huyện C, tỉnh Phú Thọ. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống cùng nhà bố mẹ đẻ anh H tại khu 05, xã Đ, huyện C. Quá trình chung sống, vợ chồng hoà thuận hạnh phúc được khoảng 05 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng

không hợp nhau về quan điểm sống, lối sống nên thường xuyên cãi nhau. Mặc dù đã được hai bên gia đình nhiều lần khuyên giải nhưng không có kết quả. Từ khoảng tháng 10/2017 đến nay, vợ chồng sống ly thân, không ai quan tâm tới ai. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn, nên chị H yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị ly hôn với anh H.

Về con chung: Chị H trình bày vợ chồng có 01 con chung là Phùng Đại H - sinh ngày 20/6/2011. Hiện nay cháu đang ở với bố mẹ đẻ anh H tại xã Đ, huyện C. Nếu ly hôn, chị H đề nghị để anh H trực tiếp nuôi con chung và chị không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung; nghĩa vụ chung về tài sản; công sức: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần, niêm yết công khai các văn bản tố tụng và thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng theo quy định của pháp luật, nhưng anh Phùng văn H luôn vắng mặt không có lý do, nên Tòa án không thu thập được lời trình bày của anh H.

Tại phiên tòa, nguyên đơn yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Phùng Đại H - sinh ngày 20/6/2011 và không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con, với lý do anh Phùng Quang H không có mặt tại địa phương và bố mẹ đẻ anh H đã già yếu.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến và xác định:

- Về tố tụng dân sự: Việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký Tòa án, Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, đều thực hiện đúng quy định pháp luật. Bị đơn không có mặt trong quá trình giải quyết, xét xử mà không có lý do là chấp hành pháp luật chưa nghiêm túc, làm kéo dài thời gian giải quyết vụ án.

- Về giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào: Khoản 1 Điều 56; Điều 58; Khoản 1, 2 Điều 81; Khoản 1, 3 Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Khoản 4 Điều 147; Điều 180; Khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26 luật thi hành án dân sự; Điểm a Khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị H được ly hôn anh Phùng Quang H.

2. Về con chung: Giao con chung là Phùng Đại H - sinh ngày 20/6/2011, cho chị H nuôi dưỡng, anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung, vì H không yêu cầu.

3. Về lệ phí thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng: Chị Hoàng Thị H phải chịu 3.055.000 đồng.

4. Về án phí: Chị Hoàng Thị H phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả Hỏi tại phiên toà trên cơ sở xem xét, đánh giá đầy đủ và toàn diện chứng cứ, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Hoàng Thị H và anh Phùng Quang H bảo đảm các quy định về điều kiện kết hôn và không thuộc trường hợp cấm kết hôn theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình nên đó là hôn nhân hợp pháp. Chứng cứ thu thập được và lời trình bày của nguyên đơn cho thấy sau khi kết hôn được khoảng 05 năm thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng không hợp nhau về quan điểm sống, lối sống nên thường xuyên cãi chửi nhau. Mặc dù đã được hai bên gia đình nhiều lần khuyên giải nhưng không đạt kết quả. Từ khoảng tháng 10/2017 đến nay, vợ chồng đã sống ly thân, không quan tâm tới nhau. Điều này chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chị H yêu cầu ly hôn là có căn cứ, cần chấp nhận.

[2]. Về con chung: Kết quả thu thập chứng cứ cho thấy anh H hiện làm thuê ở miền nam, chỉ thỉnh thoảng gọi điện thoại về cho bố mẹ đẻ và con, chứ không về thăm gia đình. Con chung là Phùng Đại H đã trên 07 tuổi, có nguyện vọng ở với anh H. Tuy nhiên, để đảm bảo cho con chung có cuộc sống phát triển toàn diện về vật chất và tinh thần, cần giao con chung cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung, vì chị H không yêu cầu.

[3]. Về tài sản chung; nghĩa vụ chung về tài sản; công sức: Do nguyên đơn không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

[4]. Về lệ phí thông tin trên phương tiện thông tin đại chúng: Do chị H yêu cầu nên chị H phải chịu 3.055.000 đồng.

[5]. Về án phí: Chị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 56; Khoản 1, 2 Điều 81; Khoản 1, 3 Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Khoản 4 Điều 147; Điều 180; Điểm b Khoản 2 Điều 227; Khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; Điều 26 của Luật thi hành án dân sự.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị H được ly hôn anh Phùng Quang H.

2. Về con chung:

2.1. Giao con chung là Phùng Đại H - sinh ngày 20/6/2011 cho chị Hoàng Thị H trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Phùng Quang H không phải cấp dưỡng nuôi con chung, vì chị H không yêu cầu.

2.2. Anh Phùng Quang H có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

3. Về lệ phí tố tụng: Chị Hoàng Thị H phải chịu lệ phí thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng là 3.055.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị H đã nộp là 3.055.000đồng. Chị H đã nộp đủ lệ phí.

4. Về án phí: Chị Hoàng Thị H phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003294 ngày 02/7/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê. Chị H đã nộp đủ tiền án phí.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, nguyên đơn có mặt được quyền kháng cáo đến Toà án nhân dân tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được giao cho bị đơn hoặc được niêm yết.

***Nơi nhận*:**
- VKSND huyện Cẩm khê;
- Các đương sự;
- UBND xã Đ;
- THADS Cẩm khê;
- Lưu Hồ sơ;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Vũ Văn Thắng